

KẾ HOẠCH
**Triển khai Tháng tổng vệ sinh, khử trùng,
tiêu độc môi trường đợt 1/2026 trên địa bàn phường**

Thực hiện Văn bản số 1787/UBND-NN ngày 03/3/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc triển khai Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 1/2026;

Nhằm tổ chức triển khai hiệu quả Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 1/2026 trên địa bàn phường, chủ động ngăn chặn dịch bệnh trên đàn vật nuôi nói chung, bệnh DTLCP nói riêng phát sinh, lây lan gây thiệt hại về kinh tế cho người chăn nuôi đồng thời ngăn ngừa nguy cơ xâm nhiễm các mầm bệnh nguy hiểm ở động vật truyền lây sang người. UBND phường Vũ Ninh xây dựng Kế hoạch triển khai Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 1/2026 trên địa bàn phường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm tiêu diệt nguồn vi rút, vi khuẩn gây bệnh lưu hành trong môi trường tự nhiên, ngăn chặn dịch bệnh trên đàn vật nuôi, đảm bảo sản xuất chăn nuôi phát triển ổn định.

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, bảo vệ sức khỏe cho đàn gia súc, gia cầm. Giảm nguy cơ lây lan các bệnh truyền từ động vật sang người, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm từ các sản phẩm chăn nuôi.

2. Yêu cầu

Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường phải được triển khai rộng khắp trên địa bàn phường. Việc tổ chức thực hiện phải có sự phối kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành và đoàn thể từ phường đến cơ sở. Đảm bảo 100% các cơ sở chăn nuôi, hộ chăn nuôi, các chợ, điểm giết mổ gia súc, gia cầm và đường, ngõ xóm, tổ dân phố trên địa bàn phường được vệ sinh, khử trùng, tiêu độc.

3. Nguyên tắc vệ sinh, khử trùng, tiêu độc

- Người thực hiện việc vệ sinh, khử trùng, tiêu độc phải sử dụng bảo hộ phù hợp.

- Hóa chất khử trùng ít độc hại đối với người và vật nuôi, phù hợp với đối tượng sử dụng và nằm trong Danh mục Thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam; sử dụng theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất và cơ quan chuyên môn.

- Làm sạch bằng biện pháp cơ học trước khi tiến hành khử trùng bằng vôi, nước vôi, phun hóa chất khử trùng.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm

a. Đối với cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung:

- Phát quang cây cỏ xung quanh chuồng trại chăn nuôi; quét dọn thu gom phân, rác để đốt hoặc chôn; khơi thông cống rãnh.

- Phun hóa chất khử trùng khu vực chuồng nuôi, khu vực xung quanh có nguy cơ cao xảy ra dịch bệnh, mỗi tuần một lần.

- Vệ sinh, khử trùng các phương tiện dùng vận chuyển gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm, thức ăn,...trước khi ra, vào cơ sở chăn nuôi.

b. Đối với cơ sở chăn nuôi hộ gia đình:

- Quét dọn sạch sẽ khu vực chuồng nuôi nhốt gia súc, gia cầm; thu gom phân, rác, chất độn chuồng để đốt hoặc chôn.

- Phun khử trùng toàn bộ khu vực nuôi nhốt gia súc, gia cầm và khu vực xung quanh mỗi tuần một lần.

- Vệ sinh sạch sẽ phương tiện, dụng cụ vận chuyển sau mỗi lần vận chuyển.

2. Cơ sở ấp nở gia cầm, thủy cầm

- Phát quang cây cỏ xung quanh và quét dọn sạch sẽ toàn bộ khu vực lò ấp, đường ra, vào cơ sở ấp nở; thu gom tiêu hủy vỏ trứng sau khi ấp nở.

- Phun khử trùng hàng ngày toàn bộ diện tích khu ấp trứng, đường ra, vào cơ sở ấp trứng, các phương tiện vận chuyển ra, vào cơ sở ấp nở.

3. Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung

- Phát quang cây cỏ xung quanh cơ sở, nhà xưởng; khơi thông cống rãnh.

- Vệ sinh, khử trùng toàn bộ khu vực nhốt gia súc, gia cầm sau khi đưa gia súc, gia cầm đi giết mổ.

- Nơi giết mổ phải được vệ sinh, khử trùng, tiêu độc sau mỗi ca sản xuất.

- Phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật phải được vệ sinh, khử trùng, tiêu độc trước khi ra, vào khỏi cơ sở giết mổ.

4. Chợ buôn bán gia súc, gia cầm sống

- Quét dọn và khử trùng khu vực buôn bán động vật, sản phẩm động vật, khu giết mổ và các vật dụng liên quan cuối mỗi buổi chợ.

- Những quầy bán thịt gia súc, gia cầm hàng ngày phải được vệ sinh sạch sẽ.

- Xử lý chất thải rắn trong chợ bằng các biện pháp thu gom chôn hoặc đốt.

5. Nơi công cộng, đường, ngõ xóm, khu dân cư

- Phát động toàn dân thường xuyên tham gia quét dọn tổng vệ sinh môi trường gia đình, nơi công cộng.

- Sử dụng vôi bột hoặc dung dịch nước vôi 10% để khử trùng, tiêu độc môi trường, cống rãnh khu vực chăn nuôi.

III. THỜI GIAN, CÁCH THỨC TIẾN HÀNH

1. Thời gian thực hiện: Trong tháng 3/2026.

2. Cách thức tiến hành

- Những trại chăn nuôi tập trung, cơ sở giết mổ động vật tập trung, cơ sở ấp trứng gia cầm, thủy cầm,... tự bố trí vật tư, kinh phí, tổ chức thực hiện dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và cơ quan chuyên môn về thú y.

- Phát động các Tổ chức đoàn thể và nhân dân tham gia quét dọn tổng vệ sinh môi trường nơi công cộng, đường, ngõ xóm, tổ dân phố. Tổ chức các đội phun thuốc khử trùng tại chợ buôn bán động vật sống và sản phẩm động vật ở dạng tươi sống, địa điểm thu gom động vật sống và sản phẩm động vật để buôn bán, kinh doanh, khu vực chôn lấp, xử lý tiêu hủy động vật mắc bệnh, sản phẩm động vật mang mầm bệnh, khu vực thu gom, xử lý chất thải của động vật,...(việc phun hoá chất khử trùng được thực hiện sau khi đã được vệ sinh cơ giới như: quét dọn, cọ, rửa sạch,...).

Ngoài việc sử dụng hoá chất khử trùng, các tổ dân phố, cơ sở, hộ chăn nuôi cần thường xuyên sử dụng vôi hoặc dung dịch nước vôi 10% để khử trùng môi trường, cống rãnh, đường làng, ngõ xóm, ổ dịch cũ, khu vực chuồng nuôi, khu vực xung quanh có nguy cơ cao dịch bệnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Tham mưu UBND phường chỉ đạo và triển khai kế hoạch tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 1/2026 trên địa bàn phường.

- Phối hợp với Trung tâm cung ứng sự nghiệp công phường, Trạm Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản Kinh Bắc thường xuyên kiểm tra, đôn đốc giám sát các khu phố thực hiện tốt Kế hoạch tháng tổng vệ sinh, khử trùng môi trường và tổng hợp báo cáo UBND phường, Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh Bắc Ninh theo quy định.

- Phối hợp hướng dẫn về thủ tục thanh quyết toán hỗ trợ kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và các đơn vị liên quan trong công tác phòng, chống các bệnh lây truyền từ động vật sang người theo quy định.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tăng cường số lượng tin bài với các nội dung tuyên truyền về công tác phòng chống dịch, nguy cơ, diễn biến của dịch bệnh đối với việc phát triển chăn nuôi và sức khỏe cộng đồng để người dân tích cực, chủ động tham gia phòng chống dịch kịp thời và hiệu quả trên công thông tin điện tử phường.

3. Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công

- Phối hợp với phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị kiểm tra, giám sát, đôn đốc các tổ dân phố thực hiện theo kế hoạch đồng thời hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật về công tác vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường trên địa bàn phường đạt hiệu quả, đúng quy định.

- Rà soát với các tổ dân phố, tham mưu UBND phường mua vôi bột để thực hiện công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

- Tiếp nhận và cấp phát đầy đủ hóa chất sát trùng, phương tiện phục vụ cho Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 1/2026 trên địa bàn phường để cung cấp đúng, đủ, kịp thời theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, đưa tin về Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 1/2026 để nâng cao ý thức, trách nhiệm của cộng đồng đối với công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm.

4. Công an phường

Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra vào trên địa bàn; hoạt động giết mổ, buôn bán động vật, sản phẩm động vật; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm. Hỗ trợ, phối hợp trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

5. Tổ trưởng tổ dân phố

- Tổ chức thực hiện tốt Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 1/2026 trên địa bàn theo Kế hoạch của UBND phường, phát động các Tổ chức đoàn thể và nhân dân tham gia quét dọn tổng vệ sinh môi trường nơi công cộng, đường ngõ xóm, tổ dân phố, phát động ngày chủ nhật xanh vệ sinh môi trường toàn dân tham gia vệ sinh môi trường, nơi công cộng, đường làng, ngõ xóm, khu vực chăn nuôi.....trên toàn địa bàn.

- Triển khai tổ chức các đội phun thuốc khử trùng, rắc vôi tại khu vực các hộ chăn nuôi, đường ngõ xóm, các ổ dịch, chợ buôn bán động vật sống, nơi có nguy cơ cao...(việc phun hóa chất khử trùng chỉ được thực hiện sau khi đã được vệ sinh cơ giới như: quét dọn, cọ, rửa sạch sẽ...)

- Yêu cầu các cơ sở chăn nuôi, hộ gia đình quét dọn sạch sẽ khu vực chuồng nuôi nhốt gia súc, gia cầm; thu gom phân, rác, chất độn chuồng để đốt

hoặc chôn; phun khử trùng toàn bộ khu vực nuôi nhốt gia súc, gia cầm và khu vực xung quanh mỗi tuần một lần.

Vệ sinh, khử trùng, tiêu độc là biện pháp quan trọng nhằm hạn chế, tiêu diệt mầm bệnh ngoài môi trường, ngăn chặn nguy cơ dịch bệnh xâm nhiễm và phát sinh trên đàn gia súc, gia cầm. UBND phường yêu cầu các cơ quan đơn vị liên quan, các ông, bà tổ trưởng tổ dân phố nghiêm túc thực hiện để tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 1/2026 trên địa bàn phường đạt kết quả cao./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Chi cục chăn nuôi, thú y và thủy sản (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND, UBMTTQ phường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường (b/c);
- Phòng KT HTĐT, VH-XH, TT CU DVSNC (t/h);
- Công an phường (t/h);
- Tổ trưởng TDP (t/h);
- Lưu: VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hà

Kế hoạch tiêm phòng các xã, phường vụ Thu - Đông năm 2019

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày

của UBND thành phố)

Stt	Xã, phường	Tổng đàn lợn (con)	Vắc xin Tai xanh (liều)	Vắc xin LMLM (liều)	Vắc xin Dịch tả (liều)	Tổng đàn chó, mèo (con)	VX Đại chó, mèo (liều)	Tổng đàn Trâu, bò (con)	Vắc xin LMLM (liều)	Đàn dê (con)	VX LMLM (liều)	Đàn gia cầm (con)	VX các loại (liều)	VX Cúm gia cầm (liều)
1	Đại Phúc	440		4	420	1.120	300	75	46			15.000	22.500	20.000
2	Đáp Cầu	105			100	530	200	0				6.700	13.050	7.400
3	Hạ Lĩnh	215	10	10	210	1.484	500	103	90			14.700	36.000	18.200
4	Hòa Long	1.751	160	165	1.700	2.690	1.400	525	525	20	10	22.310	67.815	37.820
5	Khắc Niệm	1.420	60	60	1.400	1.359	500	288	235	10	5	25.171	53.598	27.026
6	Khúc Xuyên	190	10	10	190	1.200	500	65	40			13.000	29.250	13.500
7	Kim Chân	233			230	1.150	400	55	50			11.500	27.000	11.500
8	Kinh Bắc	166			160	1.270	450	8				2.700	7.200	2.400
9	Nam Sơn	692	10	15	690	2.662	900	52	50	19	10	10.042	27.661	12.902
10	Ninh Xá	67			60	200	50	0				150	375	150
11	Phong Khê	225	20	20	220	508	200	150	130			4.800	20.700	8.200
12	Suối Hoa	0				144	50	0				37	0	0
13	Thị Cầu	107			100	900	400	3				0	0	0
14	Tiền An	8			10	95	30	0				0	0	0
15	Vạn An	771	50	40	770	737	250	18	10			1.500	4.200	2.200
16	Vân Dương	555			550	1.440	500	67	50			28.400	63.900	29.300
17	Vệ An	14			10	250	80	0				0	0	0
18	Võ Cường	400			400	1.056	400	14				5.400	24.450	7.400
19	Vũ Ninh	251	20	20	250	1.240	490	127	105			6.300	16.500	6.700
Cộng thành phố		7.610	340	344	7.470	20.035	7.600	1.550	1.331	49	25	167.710	414.199	204.698

